

KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY TRUNG CẤP KHÓA 2017

Tên ngành, nghề: **CÔNG NGHỆ MAY VESTON**

Mã ngành, nghề: **5540207**

Hình thức đào tạo: **Chính quy**

Đối tượng tuyển sinh: **Tốt nghiệp THCS**

Thời gian đào tạo: **03 năm**

TT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Tên học phần: Học trước (a) Song hành (b)	Ghi chú
Học kỳ 1			15		
<i>Học phần bắt buộc</i>					
1	KHCB401	Toán 1	4 (4,0,8)		
2	KHCB404	Ngữ văn 1	4 (4,0,8)		
3	LLCT402	Chính trị	2 (2,0,4)		
4	LLCT406	Pháp luật	1 (1,0,2)		
5	KHCB424	Giáo dục thể chất (*)	1 (0,1,1)		
6	MAYTT415	Mỹ thuật trang phục	3 (3,0,6)		
<i>Học phần tự chọn</i>					
Học kỳ 2			23		
<i>Học phần bắt buộc</i>					
1	KHCB405	Toán 2	4 (4,0,8)		
2	KHCB402	Vật lý 1	4 (4,0,8)		
3	KHCB408	Ngữ văn 2	4 (4,0,8)		
4	KHCB417	Giáo dục quốc phòng - An ninh (*)	5 (2/3) (2,3,6)		
5	MAYTT408	An toàn lao động	2 (2,0,4)		
6	MAYTT441	Cơ sở thiết kế trang phục veston	2 (2,0,4)		
7	MAYTT444	Thiết bị và bảo trì may công nghiệp veston	2 (1/1) (1,1,3)		

TT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Tên học phần: Học trước (a) Song hành (b)	Ghi chú
<i>Học phần tự chọn</i>					
Học kỳ 3			25		
<i>Học phần bắt buộc</i>					
1	KHCB403	Hóa học 1	4 (4,0,8)		
2	KHCB409	Toán 3	4 (4,0,8)		
3	KHCB406	Vật lý 2	4 (4,0,8)		
4	KHCB412	Ngữ văn 3	4 (4,0,8)		
5	MAYTT440	Nguyên phụ liệu dệt may veston	2 (2,0,4)		
6	MAYTT443	Thiết kế veston trên mannequin cơ bản	2 (1/1) (1,1,3)		
7	MAYTT445	Công nghệ may cơ bản	5 (2/3) (2,3,6)		
<i>Học phần tự chọn</i>					
Học kỳ 4			21		
<i>Học phần bắt buộc</i>					
1	KHCB407	Hóa học 2	4 (4,0,8)		
2	KHCB413	Toán 4	4 (4,0,8)		
3	KHCB410	Vật lý 3	4 (4,0,8)		
4	KHCB416	Ngữ văn 4	4 (4,0,8)		
5	MAYTT446	May trang phục nam nữ cơ bản	5 (2/3) (2,3,6)	Công nghệ may cơ bản (a)	
<i>Học phần tự chọn</i>					
Học kỳ 5			25		
<i>Học phần bắt buộc</i>					
1	KHCB411	Hóa học 3	4 (4,0,8)		
2	KHCB414	Vật lý 4	4 (4,0,8)		
3	KHCB419	Toán 5	5 (5,0,10)		
4	MAYTT447	May veston nữ	5 (2/3) (2,3,6)	Công nghệ may cơ bản	

TT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Tên học phần: Học trước (a) Song hành (b)	Ghi chú
				(a)	
<i>Học phần tự chọn</i>					
5	MAYTT451	Thực tập Thiết kế rập veston	3 (0,3,2)	May trang phục nam nữ cơ bản (a)	
6	MAYTT442	Tin học ứng dụng ngành may veston	4 (4,0,8)		
Học kỳ 6			19		
<i>Học phần bắt buộc</i>					
1	KHCB415	Hóa học 4	4 (4,0,8)		
2	KHCB420	Toán 6	5 (5,0,10)		
3	MAYTT448	Thực tập Công nghệ sản xuất may công nghiệp veston	3 (0,3,2)	May trang phục nam nữ cơ bản (a)	
4	MAYTT449	Đồ án	1 (0,1,0)		
5	MAYTT450	Thực tập tốt nghiệp	6 (0,6,0)		
<i>Học phần tự chọn</i>					
Tổng cộng			128		

Ghi chú: Số tín chỉ trên chưa kể số tín chỉ của các môn học: Tin học, Ngoại ngữ, Kỹ năng mềm. Các môn học này được bố trí học ngoài giờ để đạt chuẩn công nhận tốt nghiệp theo quy định.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2017

HIỆU TRƯỞNG